

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2017/HSST
Ngày : 10-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông HOÀNG TRÌNH

Các Hội Thẩm Nhân Dân: Ông HA TÔNG và Bà ĐỖ THỊ THU HƯƠNG

Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN TOÀN - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 10 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 169/2017/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên : **HỒ HỮU P** Tên gọi khác: Trương Ngọc H

Sinh năm 1967 Nơi sinh : Kon Tum

Nơi ĐKNKTT: Tổ 7, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum

Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định

Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn : Lớp 5/12

Con ông: Hồ H (chết); Con Bà: Trần Thị H, sinh năm 1935 (chết). Hiện ở tại: Tổ 7, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 74/2015/HSPT ngày 19/11/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/9/2016.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 180/2009/HSST ngày 13/11/2009 của Tòa án nhân dân thành phố P, Bình Thuận xử phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

+ Tại bản án số 35/2012/HSST ngày 18/4/2012 của Tòa án nhân dân huyện K, Đắk Lắk xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 17 tháng 08 ngày về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

+ Tại bản án số 39/2013/HSST ngày 08/4/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy, Phú Yên xử phạt 02 năm 08 tháng 19 ngày tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/5/2015.

Bị cáo bị bắt ngày 28/6/2017. Hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1/ Chị Kiều Lệ T, sinh năm 1974.

C- trú tại: Thôn T, xã Q, huyện N, Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1970.

Cư trú tại: 02 B đường H, Phường 5, thành phố Đ, Lâm Đồng.

Có mặt tại phiên tòa.

3/ Chị Ka H, sinh năm 1980

Cư trú tại: Thôn L, xã T, huyện D, Lâm Đồng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

4/ Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1976

Cư trú tại: C7 đường L, Phường 6, thành phố Đ, Lâm Đồng

Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hồ Hữu P bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Hồ Hữu P là người đã có tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, do không có nghề nghiệp và không có nơi ở nhất định, P tiếp tục thực hiện ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của những người bán vé số dạo như trước đây. Vào ngày 23/6/2017 P từ Thành phố Hồ Chí Minh lên thành phố B, Lâm Đồng, tại đây P thuê phòng trọ để ở và mua 70 tờ vé số, trong đó có nhiều tờ có số đuôi là 6028. Sau đó P đi xin các tờ giấy ghi kết quả xổ số ngày 24/6/2017 của một người bán vé số dạo, đem về phòng trọ cắt thành từng số 6, 2, 8, 0 rồi dán các số đó đề lên số 2555, là kết quả trúng giải 6 đầu tiên trên tờ giấy ghi kết quả xổ số ngày 24/6/2017 của Đài Bình Phước ngày 24/6/2017 thành số 6028, sau đó P đem ra tiệm photocopy để photo ra nhiều bản rồi đi tìm những người bán vé số dạo để thực hiện hành vi lừa đảo lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Khoảng 08 giờ 30 ngày 28/6/2017, P đi xe máy biển kiểm soát 82H1-8622 từ thành phố B lên thành phố Đ. Khi đến đường T, Phường 5, thành phố Đ thì gặp chị Kiều Lệ T là người bán vé số dạo, P hỏi mua vé số và hỏi mượn sổ dò vé số của chị T. Lợi dụng lúc chị T không để ý, P đã rút tờ giấy ghi kết quả xổ số thật ngày 24/6/2017 của Đài Bình Phước giấu vào trong túi quần rồi tráo tờ kết quả xổ số giả mà Phước đã chuẩn bị sẵn từ trước vào lại trong cuốn sổ dò kết quả xổ số của chị T. Sau đó P lấy 05 tờ vé số có số: 696028 và 02 tờ vé số có số 796028 và nói dối chị T là P đã trúng giải sáu, trị giá 400.000 đồng/1 tờ vé số ngày 24/6/2017 của Đài Bình Phước và đề nghị chị T đổi cho P số tiền trúng thưởng là 2.800.000 đồng, chị T đổi chiếu 07 tờ vé số của P với kết quả giải sáu trong cuốn sổ dò kết quả xổ số của mình, thấy trùng khớp nên đã đổi vé số và giao số tiền 2.800.000 đồng cho P, P mua lại của chị T 50 tờ vé số xổ ngày 28/6/2017 rồi P bỏ đi nhưng chưa trả tiền cho chị T. Sau khi đổi vé số của P, chị T cầm 07 tờ vé số đến Đại lý vé số M ở đường P, Phường 1, thành phố Đ để đổi tiền thì phát hiện 07 tờ vé số vừa đổi của P không trùng với kết quả trúng thưởng ngày 24/6/2017 của Đài Bình Phước. Biết mình bị lừa nên chị T đi tìm P, khi đi đến trước cổng Bệnh viện đa khoa Lâm Đồng thì chị T phát hiện thấy P nên truy hô thì có anh Trần Thế B và anh Nguyễn Duy T đuổi theo, bắt giữ được P và giao cho Công an thành phố Đ giải quyết. Ngày 17/7/2017 Công an thành

phố Đ đã trả lại số tiền 2.800.000 đồng cho chị Kiều Thị T, chị T yêu cầu P bồi thường 500.000 đồng trị giá 50 tờ vé số P đã mua nhưng chưa trả tiền cho chị T.

Ngoài ra, cũng bằng thủ đoạn trên, trong ngày 28/6/2017, Hồ Hữu P còn thực hiện 03 vụ lừa đảo khác để chiếm đoạt tài sản của những người bán vé số dạo trên địa thành phố Đ, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 07 giờ 20 ngày 28/6/2017, Hồ Hữu P đi đến đường H, Phường 5, thành phố Đ thì gặp chị Nguyễn Thị K là người bán vé số dạo, P hỏi mượn cuốn sổ ghi kết quả xổ số của chị K rồi lợi dụng lúc chị K không để ý, P đã rút tờ kết quả xổ số ngày 24/6/2017 của Đài Bình Phước thật trong cuốn sổ của chị K giấu vào túi quần và tráo tờ kết quả xổ số giả mà P đã chuẩn bị từ trước vào đó rồi lấy 02 tờ vé số có số 996028 ra dò và nói với chị K là P đã trúng giải 6 trị giá 400.000 đồng/1 tờ của Đài Bình Phước xổ ngày 24/6/2017 và đề nghị chị K đổi vé trúng thưởng của P, chị K đối chiếu 02 tờ vé số của P với kết quả giải sáu trong cuốn sổ dò của mình, thấy trùng khớp nên đã đổi 02 tờ vé số cho P trị giá 800.000 đồng, P mua lại của chị K 30 tờ vé số xổ ngày 28/6/2017 với giá 300.000 đồng và lấy 500.000 đồng tiền mặt rồi bỏ đi. Ngày 20/9/2017 Công an thành phố Đ đã giao trả cho chị K 500.000 đồng, chị K yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp 300.000 đồng trị giá 30 tờ vé số xổ ngày 28/6/2017 P đã mua của chị.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 28/6/2016, P đi đến đường N, Phường 6, thành phố Đ, gặp chị Ka H, là người bán vé số dạo, cũng với cách làm giống như lần trước, Hồ Hữu P sau khi tráo tờ kết quả mở số giả của mình vào cuốn sổ dò của chị Ka H và dò số xong thì báo cho chị Ka H là P đã trúng giải 6 của Đài Bình Phước xổ ngày 24/6/2017 gồm 03 tờ vé số có số 896028 và 02 tờ có số 996028 trị giá 400.000 đồng/1 tờ và đề nghị chị H đổi vé trúng cho P. Sau khi đối chiếu, chị H đã đồng ý đổi 05 tờ vé số của P trị giá 2.000.000 đồng, P mua lại của chị H 35 tờ vé số xổ ngày 28/6/2017 với giá 350.000 đồng và lấy 1.650.000 đồng tiền mặt rồi bỏ đi. Ngày 19/9/2017 Công an thành phố Đ đã trả lại cho chị Ka H 1.650.000 đồng, chị H yêu cầu Pc bồi thường 350.000 đồng trị giá 35 tờ vé số xổ ngày 28/6/2017 P đã mua của chị H.

Lần thứ ba: Cũng với thủ đoạn trên, khoảng 09 giờ 30 ngày 28/6/2017, P đi đến đường M, Phường 6, thành phố Đ, gặp chị Hoàng Thị V, là người bán vé số dạo, rút tờ kết quả xổ số thật trong cuốn sổ dò vé số của chị V rồi đổi tờ kết quả xổ số giả đã chuẩn bị từ trước vào rồi dò số và báo với chị V mình đã trúng số giải 6 của Đài Bình Phước mở ngày 24/6/2017 rồi lấy 05 tờ vé số có số 796028, trị giá trúng thưởng 400.000 đồng/1 tờ và đề nghị chị V đổi. Sau khi đối chiếu, thấy trùng khớp nên chị V đồng ý đổi cho P 05 tờ vé số trị giá 2.000.000 đồng, P mua của chị V 50 tờ vé số xổ ngày 28/6/2017 và lấy 1.500.000 đồng tiền mặt rồi bỏ đi. Ngày 19/9/2017 Công an thành phố Đ đã trả lại cho chị Hoàng Thị V 1.500.000 đồng, chị V yêu cầu P bồi thường cho chị trị giá 50 tờ vé số xổ ngày 28/6/2017 P đã mua của chị là 500.000 đồng.

Tại cáo trạng số 174/CT-VKS ngày 23 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã truy tố Hồ Hữu P về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 điều 139 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, cũng trong ngày 28/6/2017, cũng bằng thủ đoạn như trên, Hồ Hữu P còn đổi một tờ vé số có số cuối là 6028 cho một người phụ nữ bán vé số dạo tại đường N, Phường 6, thành phố Đ để lấy 30 tờ vé số xổ ngày 28/6/2017 và 100.000 đồng, nhưng quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người bị hại nên Viện kiểm sát không truy tố bị cáo về lần phạm tội này.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Hữu P khai nhận do cần tiền tiêu xài, bị cáo đã có hành vi làm giả các tờ kết quả xổ số để đi lừa những người bán vé số dạo và bị cáo đã thực hiện năm lần của năm người bán vé số dạo trên địa bàn thành phố Đ, chiếm đoạt số tiền trị giá 8.500.000 đồng với các việc làm cụ thể nh- Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì nội dung của bản cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại và những ng- ời tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Bị cáo Hồ Hữu P là ng- ời đã thành niên, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lợi dụng lòng tin của người có tài sản, là những người bán vé số dạo để lừa dối nhằm chiếm đoạt tài sản của những ng- ời này, lấy tiền sử dụng cho mục đích cá nhân là hành vi trái pháp luật, xâm phạm đến quyền được sở hữu tài sản của người khác, bị pháp luật nghiêm cấm nh- ng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do có ý định chiếm đoạt tài sản từ tr- ớc, bị cáo đã chuẩn bị trước giấy kết quả xổ số giả mạo để trao đổi và đã 5 lần trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, chiếm đoạt đ- ọc của năm người bị hại tài sản trị giá 8.500.000 đồng, là tài sản có giá trị, tuy nhiên Viện kiểm sát chỉ truy tố bị cáo đối với 4 lần chiếm đoạt của bốn người bị hại có địa chỉ cụ thể với số tiền 8.100.000 đồng. Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người bị hại, cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hồ Hữu P đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được qui định tại khoản 1 điều 139 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của hành vi phạm tội do bị cáo Hồ Hữu P thực hiện là nghiêm trọng, thể hiện thái độ của bị cáo coi th- ờng kỷ c- ơng pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến tài sản của ng- ời khác và xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa ph- ơng và gây mất lòng tin trong quần chúng nhân dân, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần trong khi bản thân bị cáo là người có nhân thân không tốt, có tiền án về tội cùng loại, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, trước đây bị cáo đã từng 04 lần bị các Tòa án ở nhiều địa phương khác nhau xét xử về hành vi phạm tội tương tự, xét cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét việc trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thiệt hại của người bị hại đã đ- ọc khắc phục phần lớn để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản của bốn người bị hại bị mất, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 47.173.000 đồng và đã trả lại cho chị Kiều Lệ T 2.800.000 đồng; trả lại cho chị Nguyễn Thị K 500.000 đồng; trả lại cho chị Hoàng Thị V 1.500.000 đồng và trả lại cho chị Ka H 1.650.000 đồng. Cộng là 6.450.000 đồng đã bị mất. Hiện nay chị Kiều Lệ T yêu cầu bị cáo bồi thường 500.000 đồng; chị Nguyễn Thị K yêu cầu bị cáo bồi thường 300.000 đồng; chị Hoàng Thị V yêu cầu bị cáo bồi thường

500.000 đồng và chị Ka H yêu cầu bị cáo bồi thường 350.000 đồng trị giá 165 tờ vé số, cộng là 1.650.000 đồng, xét yêu cầu của những người bị hại là hợp pháp nên chấp nhận, buộc bị cáo có nghĩa vụ phải bồi thường. Riêng một trường hợp bị cáo khai nhận có đôi 01 vé số trúng giải 6 của Đài Bình Phước xổ ngày 24/6/2017 trị giá tài sản 400.000 đồng nhưng quá trình điều tra không tìm được người bị hại, cần buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 47.173.000 đồng, trừ đi số tiền Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại 6.450.000 đồng, còn lại số tiền là 40.723.000 đồng, 01 xe mô tô hiệu Honda biển kiểm soát 82H1-8622 (đã qua sử dụng), 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 016490, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (đã qua sử dụng), cần trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Riêng 03 cây bút bi, 01 lưỡi dao lam, 01 hộp bút chì màu có giá trị sử dụng không lớn, 86 tờ giấy in kết quả xổ số và 404 tờ vé số các loại xổ ngày 24, 27 và 28/6/2017, qua đối chiếu không trúng bất kỳ giải nào, cần tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí:

Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hồ Hữu P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 139; điểm p khoản 1 điều 46 và điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Hữu P 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2017.

Căn cứ điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự,

+ Trả lại cho bị cáo 40.723.000 (Bốn mươi triệu bảy trăm hai mươi ba ngàn) đồng; 01 xe mô tô hiệu Honda biển kiểm soát 82H1-8622 (đã qua sử dụng), số máy 152FMH303762, số khung 7B303762; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 016490 mang tên A và 01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen (đã qua sử dụng), nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền để bảo đảm cho việc thi hành án;

+ Buộc bị cáo phải nộp lại 400.000 (Bốn trăm ngàn) đồng tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước;

+ Tịch thu để tiêu hủy: 03 cây bút bi; 01 lưỡi dao lam; 01 hộp bút chì màu (12 cây); 86 tờ giấy in kết quả xổ số ngày 24/4/2017 và 404 tờ vé số các loại xổ vào các ngày 24, 27 và 28/6/2017.

(Biên bản giao, nhận tang vật giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ ngày 09/11/2017).

Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự và điều 586, 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Hồ Hữu P phải bồi thường cho:

- 1/. Chị Kiều Lệ T 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng;
- 2/. Chị Nguyễn Thị K 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng;
- 3/. Chị Hoàng Thị V 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng;

4/. Chi Ka H 350.000 (Ba trăm năm mươi ngàn) đồng.

Cộng là 1.650.000 (Một triệu sáu trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bên được thi hành án dân sự, bên phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự..

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm..

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ọc bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

Hoàng Trình